TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2023/QĐST-HNGĐ	*Sông Công, ngày 10 tháng 03 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN TẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA TẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 02 năm 2023 giữa:

Nguyên đơn: Chị Triệu Thị T, sinh năm 1999

Trú tại: Đường phố Cống, Thị trấn Ngọc Lặc, huyện Ngọc Lặc, Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang T2, sinh năm 1997

Trú tại: TDP 1, phường L , Tp Sông Công, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 146, 147, 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,54, 55, 57, 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức T miễn, giảm, T, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2023

XÉT THẤY:

Việc Tận tình ly hôn và thỏa Tận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 03 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7(bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa Tận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự Tận tình ly hôn giữa: Chị Triệu Thị T và anh Nguyễn Quang T2

2.Công nhận sự thỏa Tận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Triệu Thị T và anh Nguyễn Quang T2 đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí Tận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị T và anh T2 xác đinh có 01 con chung là Nguyễn Minh H, sinh năm 31/03/2021. Khi ly hôn chị T và anh T2 thỏa Tận: Chị T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Nguyễn Minh H cho đến

khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi các bên có sự thay đổi khác. Anh T2 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa Tận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh T2 xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Triệu Thị T tự nguyện nộp 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn vào Ngân sách nhà nước. Hoàn trả chị T 150.000đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai T số 0001794 ngày 13 tháng 02 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sông Công, Thái Nguyên.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh TN;
-VKSND TPSCTN;
-THADS TPSCTN;
-Các đương sự;
-UBND phường L, TPSCTN;
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Thị Bình